

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **63/2023/HS-ST**

Ngày: 22/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Tấn T (tên thường gọi là TN); Sinh ngày: 21/9/1990; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: A đường MXT, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Tấn Đ (chết) và bà: Nguyễn Ngọc Tr; Có vợ: Không và con: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/4/2023.

Tiền án: Ngày 31/3/2014, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 106/2014/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2022 và đã thi hành xong án phí, nộp phạt vào tháng 5/2022 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 1083/GCN của Trại giam Xuân Lộc và Công văn trả lời xác minh số: 1599/CCTHADS ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiền sự: Ngày 12/01/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy 01 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 15/QĐ-UBND).

Nhân thân:

- Ngày 05/11/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 184/2008/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2009 (Biên bản trả tự do cho phạm nhân số: 07/BB của Trại giam Đắc Trung). Bị cáo chưa thi hành xong án phí do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 chưa thụ lý giải quyết (Công văn trả lời xác minh số: 1456/CCTHADS ngày 07/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 09/9/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 2540/QĐ-UBND). Chấp hành xong ngày 12/9/2012 (Giấy chứng nhận số: 140/GCN-PĐ ngày 26/7/2012 của Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội Phú Đức).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Trần Thị H; Sinh năm: 1954; Trú tại: Ấp RĐ, xã ĐT, huyện DT, tỉnh Bình Dương.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 05 phút ngày 16/4/2023, tổ công tác thuộc Công an Phường H, Quận F trên đường tuần tra phát hiện Trương Tấn T đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 61H1-170.32 chạy đến trước nhà số 956A đường LG, Phường H, Quận F có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong 01 hộp giấy màu đen (để ở ba ga xe của T), bên trong hộp giấy có 03 hộp quẹt ga, 01 gói thuốc lá hiệu Jet và bên trong gói thuốc lá có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai là ma túy đá). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen. Sau đó, tổ công tác đã giao T cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Trương Tấn T khai: Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2023, T khiển xe gắn máy biển số 61H1-170.32 đến khu vực bãi đất trống gần cầu NT thuộc Phường O, Quận H gặp một người thanh niên tên Hùng (không rõ lai lịch) mua 400.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận 02 gói ma túy từ Hùng, T để vào gói thuốc lá hiệu Jet rồi cất gói thuốc lá vào hộp giấy màu đen để ở ba ga xe. Sau đó, T điều khiển xe chạy về đến trước nhà số 956A đường LG thì bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 16 tháng 4 năm 2023 của Trạm y tế Phường H, Quận F, Trương Tấn T dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 3850/KL-KTHS ngày 25 tháng 4 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 gói được niêm phong, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trương Tấn T, chữ ký ghi tên Hồ Văn C (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường H, Quận F, bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m_1) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8840g (không phải tám tám bốn không gam), loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (ký hiệu m_2) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0659g (không phải không sáu năm chín gam), loại Methamphetamine.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 48/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Trương Tấn T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 51/QĐ-ĐCSMT).

Đối với người thanh niên tên Hùng bán ma túy cho Trương Tấn T ở khu vực bãi đất trống gần cầu NT, Phường O, Quận H, hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 10/8/2023, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối với Hùng (Thông báo số: 4470/TBTT-MT), khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKS-Q6 ngày 29 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trương Tấn T khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi cất giữ 02 gói ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) để sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang vào tối ngày 16/4/2023 tại trước nhà số 956A đường LG, Phường H, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Tấn T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trương Tấn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 3850 (864)/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Bùi Thành P. Bên trong có: Gói 1 chứa tinh thể không màu (m_1) có tổng khối lượng 0,7902 gam, Gói 2 chứa tinh thể không màu (m_2) có khối lượng 0,0304 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 gói

thuốc lá có ghi chữ «Jet»; 01 hộp giấy bằng nhựa màu đen (bên ngoài có ghi chữ Viettien); 03 hộp quẹt gas.

Trả lại bị cáo Trương Tấn T 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Iphone, số Imei: 359180073734979 (bên trong có 01 sim điện thoại số 0355474001), đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng T (Điều tra viên), dấu vân tay Trương Tấn T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại bà Trần Thị H 01 chiếc xe gắn máy biển số 61H1-170.32, số máy: JC52E-4477944, số khung: RLHJC5212CY314513 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Wave, số loại S110, sơn màu Đen Bạc, dung tích 109).

Lời nói sau cùng, bị cáo Trương Tấn T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trương Tấn T tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 3850/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Tấn T đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Trương Tấn T đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 22 giờ 05 phút ngày 16/4/2023 tại trước nhà số 956A đường LG, Phường H, Quận F) đã thu giữ của bị cáo 02 gói nylon (để trong 01 gói thuốc lá hiệu Jet), bên trong 02 gói nylon có 0,9499 gam ma túy, loại Methamphetamine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo mua và cất giữ để dành sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước

về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Trương Tấn T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Ngày 31/3/2014, bị cáo Trương Tấn T bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản». Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án này, nhưng chưa được xóa án tích. Nay, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.2] Ngày 12/01/2023, bị cáo Trương Tấn T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 6 ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy 01 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[3.3] Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đó là ngày 05/11/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 09 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản»; ngày 09/9/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6 quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Mặc dù bị cáo chưa thi hành xong án phí của bản án ngày 05/11/2008, nhưng thời điểm thực hiện hành vi phạm tội của bản án này (ngày 15/5/2008) bị cáo là người dưới 18 tuổi và bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015, trường hợp này được coi là không có án tích. Tuy nhiên, điều này cũng cho thấy tuy đã bị kết án, bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trương Tấn T là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm

bảo tính rắn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Trương Tấn T còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 3850 (864)/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Bùi Thành P. Bên trong có: Gói 1 chứa tinh thể không màu (m_1) có tổng khối lượng 0,7902 gam, Gói 2 chứa tinh thể không màu (m_2) có khối lượng 0,0304 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 gói thuốc lá có ghi chữ «Jet»; 01 hộp giấy bằng nhựa màu đen (bên ngoài có ghi chữ Viettien); 03 hộp quẹt gas, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Iphone, số Imei: 359180073734979 (bên trong có 01 sim điện thoại số 0355474001), đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng T (Điều tra viên), dấu vân tay Trương Tấn T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ của bị cáo Trương Tấn T. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 61H1-170.32 thu giữ của bị cáo Trương Tấn T (bị cáo khai mượn của một người bạn tên Phương không rõ lai lịch ở khu vực đường Bãi Sậy cách ngày bị bắt khoảng 02 ngày để làm phương tiện đi lại). Theo Kết luận giám định số: 3048/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL96) và Phiếu trả lời xác minh ngày 17/4/2023 của Công an Quận 6 (BL97) thì chiếc xe này có số máy: JC52E-4477944, số khung: RLHJC5212CY314513 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn

hiệu Wave, số loại S110, sơn màu Đen Bạc, dung tích 109), đứng tên chủ xe là bà Trần Thị H. Quá trình điều tra, bà H khai khoảng tháng 7/2018, bà đi công việc và có để chiếc xe tại khu vực cầu SD thuộc xã TA, huyện DT, tỉnh Bình Dương thì bị mất, nghĩ không tìm lại được nên bà không đến cơ quan công an trình báo. Xét thấy chiếc xe có liên quan đến vụ án trộm cắp T sản xảy ra trên địa bàn xã TA, huyện DT, nhưng Cơ quan điều tra Công an Quận 6 chưa thông báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện DT, tỉnh Bình Dương tiếp nhận vật chứng, xử lý theo quy định. Mặt khác, Cơ quan điều tra cũng chưa thông báo truy tìm người quản lý hợp pháp của chiếc xe, nên Hội đồng xét xử giao chiếc xe lại cho Công an Quận 6 giữ để điều tra, làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 81/PNK ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 60/QĐ-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 9 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Đối với người thanh niên tên Hùng, ngày 10/8/2023 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Trương Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trương Tấn T** (TN) 03 (ba) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2023.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 3850 (864)/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Bùi Thành P. Bên trong có: Gói 1 chứa tinh thể không màu (m_1) có tổng khối lượng 0,7902 (không bảy chín không hai) gam, Gói 2 chứa tinh thể không màu (m_2) có khối lượng 0,0304 (không ba không bốn) gam; 01 (một) gói thuốc lá có ghi chữ «Jet»; 01 (một) hộp giấy bằng nhựa màu đen (bên ngoài có ghi chữ Viettien); 03 (ba) hộp quẹt gas.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Trương Tấn T 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Iphone, số Imei: 359180073734979; bên trong có 01 (một) sim điện thoại số 0355474001, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng T (Điều tra viên), dấu vân tay Trương Tấn T và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 61H1-170.32, số máy: JC52E-4477944, số khung: RLHJC5212CY314513 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Wave, số loại S110, sơn màu Đen Bạc, dung tích 109) cho Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh giữ để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật, do xét thấy có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn xã TA, huyện DT, tỉnh Bình Dương.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 9 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Tấn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trương Tấn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên